TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TĨNH GIA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2019/HS-ST
Ngày: 30-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TĨNH GIA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tòng

2. Ông Mai Đức Danh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại Toà án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 09 năm 2019 theo; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Mai Văn N - Sinh ngày 10/3/1992; Nơi sinh: Xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 6/12; Con ông: Mai Quang T - Sinh năm 1954 và con bà: Hoàng Thị H – Sinh năm 1958; Có vợ: Đỗ Thị N - Sinh năm 1993; Có 02 con; con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 2011 bị Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh Gia khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "*Cố ý gây thương tích*". Đến ngày 08/6/2012, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia quyết định tạm đình chỉ vụ án, quyết định tạm đình chỉ đối với bị can, với lý do người bị hại không có mặt ở địa phương.

- Ngày 23/4/2012 bị Công an huyện Tĩnh Gia xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 17/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đến ngày 20/7/2014 chấp hành xong hình phạt về sinh sống tại địa phương.

- Ngày 10/10/2019 bị TAND huyện Tĩnh Gia xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

** Bị hại:* Chị Trịnh Thị Ph – Sinh năm: 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

** Người có quyền lợi liên quan:* Anh Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

** Người làm chứng:*

1. Anh Trần Đình L – Sinh năm: 1961 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Mai Văn T – Sinh năm: 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 15/5/2019 Mai Văn N đi bộ từ nhà mình lên nhà chị Trịnh Thị Ph, sinh năm 1965 ở thôn H, xã H, huyện T với mục đích để trộm cắp tài sản.

Khi đi đến nơi N trèo qua bờ tường, đi vào trong xưởng gỗ quan sát thấy có 01 (một) mô tơ màu xanh sử dụng để chạy máy hơi đang để trên máy bơm hơi, N lấy chiếc mô tơ ra và đặt xuống đất rồi đi vào phòng bếp tiếp tục thấy một chiếc làn màu đỏ bên trong có 01 (một) máy hàn mini nhãn hiệu Jasic Ares 120, màu đỏ; 02 (hai) máy hàn mini nhãn hiệu Mikita, màu xanh; 01 (một) máy bắn tôn bằng điện, màu tro; 01 (một) máy bắn tôn bằng pin, màu đỏ, máy sử dụng pin 1.3Ah 14Wh, Li-on; 01 (một) máy bắn đinh, màu xanh, trên thân máy có dòng chữ và tông số: KAILY COMPANY, C55. Mai Văn N trộm cắp toàn bộ số tài sản trên rồi trèo bờ tường thoát ra ngoài.

Tất cả số tài sản trên N mang về nhà mình cất dấu. Đến khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 16/5/2019 N mang chiếc máy bắn đinh lên nhà anh Mai Văn T, sinh năm 1992 ở thôn H, xã H, huyện T để gửi nhờ ở đó. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/5/2019, N mang chiếc mô tơ màu xanh đến cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Nguyễn Văn T; sinh năm 1980 ở thôn H, xã M, huyện T bán cho anh T với giá 230.000đ. Đến ngày 18/5/2019 Mai Văn N đã kể lại toàn bộ việc đã trộm cắp tài sản tại nhà chị Ph cho anh Trần Đình L (Hai người là công nhân thợ mộc nhà chị Ph). Biết được N là người trộm cắp tài sản của mình chị Ph đưa số tiền 1.500.000đ cho anh L để anh L đưa cho N, sau khi nhận được tiền N đã dẫn anh L lên nhà anh T để chuộc lại chiếc mô tơ với giá 230.000đ, anh L đem chiếc mô tơ trả lại cho chị Ph. Tiếp đó N dẫn anh L đến nhà anh T lấy máy bắn đinh rồi đem toàn bộ tài sản trộm cắp trước đó trả lại cho chị Ph còn lại số tiền trên N đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 49/KLĐGTS ngày 06/6/2019 của Hội đồng định giá UBND huyện Tĩnh Gia, Kết luận: - 01 (một) máy hàn mini nhãn

hiệu Jasic Ares 120, màu đỏ, loại có trọng lượng 7kg giá trị là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

- 02 (hai) máy hàn mini nhãn hiệu Mikita, màu xanh; máy vẫn sử dụng và hoạt động bình thường giá trị là 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng)

- 01 (một) máy bắn tôn bằng điện, màu tro, mua lại máy vẫn sử dụng và hoạt động bình thường, có giá trị là 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 (một) máy bắn tôn bằng pin, màu đỏ, máy sử dụng pin 1.3Ah 14Wh, Li-on, mua lại và sử dụng từ tháng 01/2019, hiện trạng máy vẫn sử dụng và hoạt động có giá trị là 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 (một) máy bắn đinh, màu xanh, trên thân máy có dòng chữ và tông số: KAILY COMPANY, C55, mua mới và sử dụng từ tháng 03/2019, hiện trạng máy vẫn sử dụng và hoạt động bình thường có giá trị là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

- 01 (một) mô tơ màu xanh sử dụng để chạy máy hơi, mua mới và sử dụng từ tháng 12/2018, hiện trạng máy vẫn sử dụng và hoạt động bình thường có giá trị là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 6.000.000đ (sáu triệu đồng)

Đối với anh Mai Văn T đã cho N gửi tại nhà 01 máy bắn đinh; anh Nguyễn Văn Tấn đã mua lại 01 chiếc mô tơ màu xanh. Quá trình điều tra xác định anh T, anh Tân không biết là tài sản do N trộm cắp mà có. Vì vậy hành vi không cấu thành tội phạm.

Đối với anh Trần Đình L là người được N nói cho biết việc đã trộm cắp tài sản nhà chị Ph, tuy nhiên anh L là người động viên đối tượng trả tài sản trộm cắp nên không cấu thành tội phạm.

Về vật chứng và dân sự của vụ án:

- 01 chiếc mô tơ, màu xanh; 01chiếc máy hàn mi ni, nhãn hiệu Makita, màu xanh; 02 máy bắn tôn, 01 máy bằng điện và 01 máy bằng pin; 01 chiếc máy bắn đinh màu xanh đã được trả lại cho chủ sở hữu là chị Ph. Chị Ph không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Bản cáo trạng số 107/CT-VKS-HS ngày 25/09/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố N về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo N là từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

+ Cơ quan CSĐT Công An huyện Tĩnh Gia đã trả lại cho chị Ph 01 chiếc mô tơ, màu xanh; 01chiếc máy hàn mi ni, nhãn hiệu Makita, màu xanh; 02 máy bắn tôn, 01 máy bằng điện và 01 máy bằng pin; 01 chiếc máy bắn đinh màu xanh. Chị Ph đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét;

+ Đối với số tiền 1.500.000đ chị Ph đưa anh Trần Đình L để anh L đưa cho N chuộc lại tài sản bị mất. Trong quá trình điều tra chị Ph và bị cáo N đều thừa nhận trước đây bị cáo N có làm thuê cho chị Ph nhưng chị Ph chưa thanh toán tiền công cho bị cáo nên nay chị Ph thống nhất trừ số tiền nói trên vào tiền công lao động của bị cáo, bị cáo N thống nhất với quan điểm của chị Ph nên đề nghị HĐXX không xém xét;

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm, là đối tượng nghiện ma túy nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an huyện Tĩnh Gia, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa.Vì vậy có đủ căn cứ để khẳng định VKSND huyện Tĩnh Gia truy tố bị cáo N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng.

Tại phiên toà đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo N phạm tội "Trộm căp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực về mọi mặt để nhận thức được "Trộm cắp tài sản" là hành vi vi phạm pháp luật và là tội phạm. Song, do lười biếng, muốn hưởng thụ mà lại không chịu lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, việc

đưa bị cáo ra xét xử buộc phải chịu một hình phạt là cần thiết và cần phải có đường lối xử lý tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

N là đối tượng nghiện ma túy, hiện nay đang thuộc diện quản lý của Công an xã H (có biên bản xác minh). Bị cáo có nhân thân xấu đó là: Ngày 17/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", ngày 23/4/2012 bị Công an huyện Tĩnh Gia xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" và năm 2011 bị cáo bị Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh Gia khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "*Cố ý gây thương tích*". Đến ngày 08/6/2012, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia quyết định tạm đình chỉ vụ án, quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với bị can, với lý do người bị hại không có mặt ở địa phương. Chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, cố tình không chịu rèn luyện, cải sửa mình. Do đó nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mới đủ để cải và giáo dục bị cáo cũng như phòng răn đe và ngừa chung.

Xong khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bản án số 91/2019/HS-ST ngày 10/10/2019 bị TAND huyện Tĩnh Gia xử phạt Mai Văn N18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đến nay chưa có hiệu lực pháp luật nên HĐXX không áp dụng khoản 3 Điều 56 BLHS năm 2015 để tổng hợp 2 bản án.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Cơ quan CSĐT Công An huyện Tĩnh Gia đã trả lại cho chị Ph 01 chiếc mô tơ, màu xanh; 01chiếc máy hàn mi ni, nhãn hiệu Makita, màu xanh; 02 máy bắn tôn, 01 máy bằng điện và 01 máy bằng pin; 01 chiếc máy bắn đinh màu xanh. Chị Ph đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên HĐXX không xem xét;

+ Đối với số tiền 1.500.000đ chị Ph đưa anh Trần Đình L để anh L đưa cho N chuộc lại tài sản bị mất. Trong quá trình điều tra chị Ph và bị cáo N đều thừa nhận trước đây bị cáo N có làm thuê cho chị Ph nhưng chị Ph chưa thanh toán tiền công cho bị cáo nên nay chị Ph thống nhất trừ số tiền nói trên vào tiền công lao động của bị cáo, bị cáo N thống nhất với quan điểm của chị Ph nên HĐXX không xém xét;

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015: "…Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng…". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, lại là đối tượng nghiện ma túy. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Buộc bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Mai Văn N.

- Tuyên bố: Mai Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt: Mai Văn N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, mục 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi liên quan tại phiên tòa. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại và người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tòng **Mai Đức Danh** **Lê Thị Hạnh**